

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 42/2018/HSST

Ngày 25-9-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU - TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hùng Dũng;

Ông Nguyễn Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tươi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên tòa:

Ông **Phan Minh Đông** - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 42/2018/HSST ngày 14 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2018/HSST-QĐ ngày 14 tháng 9 năm 2018, đối với các bị cáo:

1) Trương Văn D, sinh ngày 01-01-1986, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký NKTT: ấp C, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Trương Văn L và bà Nguyễn Thị Ch; vợ: Bùi Thị A; con: chưa có; tiền sự: không có; tiền án: không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày **26-5-2018** cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2) Đinh Văn B, sinh ngày 07-02-1984, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký NKTT: Khu phố 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: B vệ; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Đinh Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; vợ: Lương Thị L (đã ly hôn); con: có 01 người; tiền sự: ngày 09-12-2016, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 18 tháng; tiền án: không có; nhân thân: Ngày 06-8-2008, bị Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt 12 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 12 tháng tù về tội “Đưa hối lộ”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho hai tội là 24 tháng tù. Cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 42 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 06-8-2008). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày **26-5-2018** cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Công ty cổ phần V.

Địa chỉ: ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nam Jung D, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Mộng Y, sinh năm: 1974; địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn B, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh (văn bản ủy quyền ngày 26-5-2018); có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Bùi Thị A, sinh năm: 1984; địa chỉ: ấp C, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 26-5-2018, Công an huyện Bến Cầu phối hợp cùng Công an xã L tuần tra tại ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh, phát hiện Đinh Văn B đang bán 08 (tám) đôi giày nhãn hiệu NIKE lấy trộm của Công ty cổ phần V cho người tên Tý (không rõ lai lịch) nên bắt quả tang, tạm giữ B và vật chứng để làm rõ.

Quá trình điều tra, B khai nhận: B và Trương Văn D cùng làm tại Công ty cổ phần V. Khoảng tháng 02-2018, D cùng với B bàn bạc D sẽ lấy trộm giày nhãn hiệu NIKE tại Công ty cổ phần V bán lại cho B, B tìm người tiêu thụ, B đồng ý và tìm được người tên Tý (không rõ lai lịch) mua với giá 500.000 đồng/01 đôi. Sau đó, D bàn bạc với người tên N, Bé Heo cùng một số người khác (không rõ lai lịch) làm chung công ty trộm giày nhãn hiệu NIKE bán cho D giá 400.000 đồng/01 đôi, thì N, Bé Heo đồng ý. Như kế hoạch đã bàn, cả nhóm đã thực hiện 03 vụ trộm cắp giày tại Công ty cổ phần V, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng tháng 4-2018, N lấy trộm 03 đôi giày nhãn hiệu NIKE của Công ty cổ phần V đem đến nhà bán cho D với giá tiền 1.200.000 đồng. Sau đó, D điều khiển xe mô tô biển số 70L7-9421 mang 03 đôi giày nhãn hiệu NIKE đến giao cho B tại ấp C, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh, B bán cho Tý được 1.500.000 đồng. D cho B 150.000 đồng, số tiền còn lại D tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ hai: Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 24-5-2018, N lấy trộm 02 đôi giày nhãn hiệu NIKE của Công ty cổ phần V đem đến nhà bán cho D với giá tiền 800.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, D điện thoại cho B để mang giày đem bán, nhưng B bận việc nên B điện thoại hẹn Tý đến Trạm xăng dầu Lam Sơn thuộc ấp C, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh gặp D để mua giày. Khoảng 19 giờ cùng ngày, D điều khiển xe mô tô biển số 70L7-9421 mang 02 đôi giày đến điểm hẹn bán cho Tý với giá tiền 1.000.000 đồng. D cho B 100.000 đồng, số tiền còn lại D tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ ba: Từ ngày 20 đến ngày 25-5-2018, N, Bé Heo cùng một số công nhân lấy trộm 11 đôi giày và 02 chiếc giày phía bên trái nhãn hiệu NIKE của Công ty cổ phần V đem đến nhà bán cho D với giá 4.800.000 đồng. Khoảng 09 giờ ngày 26-5-2018, D điều khiển xe mô tô biển số 70L7-9421 mang 08 đôi giày nhãn hiệu NIKE đến ấp C, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh giao cho B, còn lại 03 đôi và 02 chiếc giày phía bên trái bị lỗi nên D cất giấu tại nhà. Sau khi nhận giày, B điều khiển xe mô tô biển số 70C1-226.66 mang đến cầu Phao thuộc ấp

T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh bán cho Tý với giá tiền 4.000.000 đồng. B đang giao giày thì bị Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang, Tý chạy thoát.

Ngày 04-6-2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can, tạm giam B và D để điều tra làm rõ. Tại Cơ quan điều tra, B và D thừa nhận hành vi phạm tội.

Kết luận định giá tài sản số: 25/KL-HĐĐG ngày 29-5-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xác định 11 đôi giày và 02 chiếc giày cùng phía bên trái nhãn hiệu NIKE có tổng giá trị: 16.500.000 đồng. Còn lại 05 đôi giày hiệu NIKE D và B khai nhận lấy trộm vào tháng 4-2018 và ngày 24-5-2018 không thu hồi được, nên không đủ cơ sở định giá.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng thống kê kèm theo.

Về bồi thường thiệt hại: Không có.

Kê biên tài sản: Đinh Văn B và Trương Văn D không có tài sản, nên Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh không kê biên tài sản.

Đối với người tên Tý, N, Bé Heo không rõ lai lịch nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo, vật chứng bị thu giữ, trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại, như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Bản cáo trạng số: 42/CT-KSĐT ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu đã truy tố Đinh Văn B và Trương Văn D về tội: “Trộm cắp tài sản” theo Điểm a khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm c khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt Đinh Văn B từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điểm c khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt Trương Văn D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

Về vật chứng: đề nghị xử lý theo pháp luật quy định.

Về bồi thường thiệt hại: Không có.

Bị hại - Người đại diện hợp pháp của người bị hại có yêu cầu: Đề nghị xét xử các bị cáo B, D theo pháp luật quy định và không yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Chị Bùi Thị A: Chị là vợ của bị cáo Trương Văn D. Chị Phụng xác định chiếc xe mô tô biển số 70L7-9421 là tài sản riêng của bị cáo D, không phải là tài sản chung của vợ chồng, nên yêu cầu xử lý theo pháp luật quy định.

Bị cáo **Trương Văn D** nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt mức án thấp nhất do Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo **Đinh Văn B** nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt mức án thấp nhất do Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với bị cáo Trương Văn D là người khuyết tật đã từ chối trợ giúp pháp lý bào chữa cho bị cáo, nên ghi nhận.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện:

Bị cáo Đinh Văn B và bị cáo Trương Văn D có quen biết nhau từ trước, bị cáo D làm công nhân tại **Công ty cổ phần V**. Trước khi thực hiện tội phạm, giữa bị cáo B, bị cáo D và một số đối tượng đã bàn bạc với nhau về việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là giày da do **Công ty cổ phần V** sản xuất. Trong đó, bị cáo D và một số đối tượng khác thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, còn bị cáo B là người đi tiêu thụ tài sản do bị cáo D và một số đối tượng khác thực hiện thông qua bị cáo D.

Vào lúc khoảng 08 giờ, ngày 26-5-2018, bị cáo B nhận được tin bị cáo D trộm cắp được 08 đôi giày nhãn hiệu NIKE của **Công ty cổ phần V**. Bị cáo D hẹn bị cáo B đến gần khu vực chợ An Thạnh thuộc ấp Bến, xã An Thạnh để giao nhận hàng, thì bị cáo B đồng ý. Đồng thời, bị cáo B điện thoại cho người đàn ông tên Tý, không rõ lai lịch đến địa điểm khu vực cầu Phao, thuộc ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh để giao nhận hàng. Bị cáo B điều khiển xe mô tô biển số 70C1-226.66 đến gặp bị cáo D và nhận tài sản từ bị cáo D là hai bịch ni lông màu đen, bên trong có chứa 08 đôi giày nhãn hiệu NIKE đi giao hàng cho Tý. Vào lúc 09 giờ 45 phút, cùng ngày, tại ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Công an huyện Bến Cầu và Công an xã Lợi Thuận bắt quả tang bị cáo Đinh Văn B đang bán 08 (tám) đôi giày nhãn hiệu NIKE cho đối tượng Tý. Công an huyện Bến Cầu đã tạm giữ bị cáo B cùng tang vật, vật chứng để xử lý, còn đối tượng tên Tý đã chạy thoát.

Quá trình điều tra, bị cáo B và bị cáo D còn khai nhận:

Vụ thứ nhất: Khoảng tháng 4-2018, đối tượng tên N lấy trộm 03 đôi giày nhãn hiệu NIKE của **Công ty cổ phần V** đem đến nhà bán cho bị cáo D với giá tiền 1.200.000 đồng. Sau đó, bị cáo D điều khiển xe mô tô biển số 70L7-9421

mang 03 đôi giày nhãn hiệu NIKE đến giao cho bị cáo B tại ấp C, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo B bán cho đối tượng tên Tý được 1.500.000 đồng. Bị cáo D cho bị cáo B 150.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo D tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ hai: Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 24-5-2018, đối tượng tên N lấy trộm 02 đôi giày nhãn hiệu NIKE của Công ty cổ phần V đem đến nhà bán cho bị cáo D với giá tiền 800.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo D điện thoại cho bị cáo B để mang giày đem bán, nhưng bị cáo B bận việc nên điện thoại hẹn Tý đến Trạm xăng dầu Lam Sơn thuộc ấp C, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh gặp bị cáo D để mua giày. Khoảng 19 giờ cùng ngày, bị cáo D điều khiển xe mô tô biển số 70L7-9421 mang 02 đôi giày đến điểm hẹn bán cho đối tượng Tý với giá tiền 1.000.000 đồng. Bị cáo D cho bị cáo B 100.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo D tiêu xài cá nhân.

[3] Tại bản kết luận định giá tài sản số: 25/KL-HĐĐG ngày 29-5-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xác định 11 đôi giày và 02 chiếc giày phía bên trái nhãn hiệu NIKE có tổng giá trị: 16.500.000 đồng. Còn lại 05 đôi giày hiệu NIKE D và B khai nhận lấy trộm vào tháng 4-2018 và ngày 24-5-2018 không thu hồi được, nên không đủ cơ sở định giá.

[4] Hành vi của các bị cáo Trương Văn D, Đinh Văn B đã bàn bạc, phân công thực hiện phạm tội. Trong đó, bị cáo D là người chủ mưu, cầm đầu, còn bị cáo B là người thực hiện nhiệm vụ tiêu thụ tài sản do bị cáo D và một số đối tượng khác thực hiện phạm tội trộm cắp tài sản mà có. Do đó, có đủ cơ sở xác định bị cáo D và bị cáo B là đồng phạm về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại Điểm a khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là phạm tội có tổ chức. Bị cáo D phải chịu hình phạt nặng hơn bị cáo B.

Đối với các đối tượng N, Bé Heo và Tý cùng thực hiện phạm tội, nhưng Cơ quan Điều tra Công an huyện Bến Cầu không làm việc được, khi nào bắt được sẽ xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Như vậy, tổng giá trị tài sản của bị cáo D và bị cáo B đã trộm cắp tài sản có trị giá là: 16.500.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo D, B theo Điểm a khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo D, B là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân của các bị cáo D, B có đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Các bị cáo D, B đã lợi dụng sơ hở của những người bị hại, lén lút, chiếm đoạt tài sản làm ảnh hưởng đến quyền sở hữu tài sản của công dân, của Công ty nước ngoài đầu tư vào Việt Nam. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc mới có tính răn đe, giáo dục và phòng chống tội phạm.

Trong quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với từng bị cáo:

+ Đối với bị cáo Trương Văn D thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo D thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

+ Đối với bị cáo Đinh Văn B thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo B thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”, do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm gồm: 01 xe mô tô biển số 70L7-9421, nhãn hiệu Wave Trung Quốc, màu xanh, số máy: VTTJL-1P52FMH047835, số khung: RRKWCHXUM5X047835, đã qua sử dụng là tài sản riêng của bị cáo D dùng làm phiên tiện phạm tội; 01 điện thoại di động hiệu Apple loại Iphone 4S, màu trắng, số seri DQGH02GDTD3, số IMEI: 990001092141514, đã qua sử dụng của bị cáo B dùng để liên hệ thực hiện phạm tội; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại 108, màu đen, số IMEI: 356858078957744, đã qua sử dụng của bị cáo D dùng để liên hệ thực hiện phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy vật trực tiếp liên quan đến tội phạm gồm: 01 áo thun ngắn tay, màu cam, trên ngực áo có in dòng chữ V đã qua sử dụng của bị cáo D.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận Công ty cổ phần V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản gì thêm.

[7] Về án phí: Các bị cáo Trương Văn D và Đinh Văn B phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố:** Các bị cáo Trương Văn D và Đinh Văn B phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; phạt bị cáo Trương Văn D 02 (hai) năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26-5-2018.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; phạt bị cáo Đinh Văn B 02 (hai) năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **26-5-2018**.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

Về vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm gồm: 01 xe mô tô biển số 70L7-9421, nhãn hiệu Wave Trung Quốc, màu xanh, số máy: VTTJL-1P52FMH047835, số khung: RRKWCHXUM5X047835, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Apple loại Iphone 4S, màu trắng, số seri DQGHD02GD3D3, số IMEI: 990001092141514, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại 108, màu đen, số IMEI: 356858078957744 đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy vật trực tiếp liên quan đến tội phạm gồm: 01 áo thun ngắn tay, màu cam, trên ngực áo có in dòng chữ V, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận **Công ty cổ phần V** đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản gì thêm.

3. Án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Trương Văn D phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đinh Văn B phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo Bộ luật Tố tụng hình sự quy định.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh TN (1b);
- Phòng PV 27 (1b);
- VKSND huyện Bến Cầu (1b);
- Công an huyện Bến Cầu (2b);
- Chi cục THA huyện Bến Cầu (1b);
- Bị cáo (1b);
- Người bị hại (1b);
- NCQL, NVLQ;
- Hồ sơ vụ án (1b);
- Lưu./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN VĂN ĐOÀN

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN VĂN ĐOÀN

